

Số: 29/2024/QĐST-HNGĐ

Thành phố Bến Tre, ngày 29 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE - TỈNH BẾN TRE**

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 36/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông Dương Thế N, sinh năm: 1984;

Nơi cư trú: Tổ 67A, Khu N, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Bà Phạm Thị Quế A, sinh năm: 1996;

Nơi cư trú: Số 260C1, Khu phố B, Phường T, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hôn nhân: ông Dương Thế N và bà Phạm Thị Quế A tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 11/8/2023 nên hôn nhân của ông bà là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt và bản tự khai, ông N và bà Quế A tự nguyện ly hôn với nhau là phù hợp theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: ông Dương Thế N và bà Phạm Thị Quế A cùng khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung: ông Dương Thế N và bà Phạm Thị Quế A tự thỏa thuận

nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: ông Dương Thế N và bà Phạm Thị Quế A cùng khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, ông Dương Thế N và bà Phạm Thị Quế A phải chịu.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản về việc không tiến hành hòa giải được, ghi nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Dương Thế N và bà Phạm Thị Quế A tự nguyện thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: ông Dương Thế N và bà Phạm Thị Quế A cùng khai không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung: ông Dương Thế N và bà Phạm Thị Quế A tự thỏa thuận nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về các vấn đề khác: ông Dương Thế N và bà Phạm Thị Quế A cùng khai không có nợ chung nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng ông Dương Thế N và bà Phạm Thị Quế A phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mà ông Dương Thế N và bà Phạm Thị Quế A đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000989 ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### ***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND TP Bến Tre;
- UBND thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

***(Đã ký)***

**Lê Hoàng Út**